

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN
THÔNG
Số: 41/2003/QĐ-BBCVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tần số vô tuyến điện

BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 5/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cục Tần số vô tuyến điện là cơ quan thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh và truyền dẫn phát sóng trên phạm vi cả nước.

Điều 2. Cục tần số vô tuyến điện có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Nghiên cứu đề xuất và tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh và truyền dẫn phát sóng.
- Xây dựng trình Bộ trưởng các dự án qui hoạch, kế hoạch khai thác, phân bổ tần số vô tuyến điện, quy chế phối hợp với các bộ, ngành hữu quan trong công tác kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng tần số vô tuyến điện và xử lý can nhiễu có hại.
- Xây dựng trình Bộ trưởng ban hành quy hoạch băng tần, quy hoạch kênh và quy hoạch tần số vô tuyến điện theo vùng; quy định về điều kiện phân bổ, ấn định và sử

dụng tần số vô tuyến điện, băng tần số vô tuyến điện.

4. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ để xây dựng trình Bộ trưởng quy định về điều kiện kỹ thuật và khai thác các loại thiết bị vô tuyến điện được sử dụng có điều kiện, quy định về tần số và công suất phát cho các thiết bị vô tuyến điện trước khi cho phép sản xuất hoặc nhập khẩu để sử dụng tại Việt Nam.

5. Tham gia với cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ thực hiện công tác đào tạo và cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên.

6. Cấp, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi các loại giấy phép tần số, thiết bị vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh, truyền dẫn phát sóng; hướng dẫn nghiệp vụ và phối hợp với các Cục Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin khu vực trong lĩnh vực quản lý tần số, thiết bị vô tuyến điện theo quy định của Bộ trưởng.

7. Tổ chức thực hiện việc đăng ký tần số quốc tế, phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện, khiếu nại và giải quyết khiếu nại can nhiễu tần số vô tuyến điện của Việt Nam; tham gia các chương trình kiểm soát quốc tế và các hoạt động về kỹ thuật nghiệp vụ của các tổ chức quốc tế về tần số vô tuyến điện theo sự phân cấp của Bộ trưởng.

8. Kiểm soát việc phát sóng vô tuyến điện của các đài phát trong nước, các đài nước ngoài phát sóng đến Việt Nam thuộc các nghiệp vụ thông tin vô tuyến điện theo qui định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập.

9. Kiểm tra, kiểm soát tần số, thiết bị vô tuyến điện và xử lý can nhiễu có hại; kiểm tra và xác nhận tương thích điện từ cho các thiết bị bức xạ vô tuyến điện theo quy định của pháp luật.

10. Thanh tra việc thực hiện các qui định của pháp luật về tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh và truyền dẫn phát sóng; giải quyết khiếu nại tố cáo và xử lý vi phạm hành chính về quản lý tần số vô tuyến điện, quỹ đạo vệ tinh và truyền dẫn phát sóng trên phạm vi cả nước theo qui chế thanh tra và qui định của Bộ trưởng.

11. Làm thường trực Ủy ban Tần số vô tuyến điện và tham gia các hoạt động của Ủy ban. Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện làm Chánh Văn phòng Ủy ban Tần số vô